TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 244/2023/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Thành Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Kim Nhung và bà Lê Thu Thúy.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Vân Anh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 197/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 210/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn H; sinh ngày 24 tháng 01 năm 1982, tại huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: thôn Gia Cốc, xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; nơi ở hiện tại: phố Hòa Bình, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Ban và bà Lê Thị Nguyệt; có vợ là Nguyễn Thị Thu Hà; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: 1) Ngày 13/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh xử phạt số tiền 10.000.000 đồng về tội "Đánh bạc", và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 01/6/2016; 2) Ngày 15/10/2011, Công an thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo đã nộp phạt ngày 19/01/2012; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh" từ ngày 13/7/2023 đến nay; hiện tại ngoại nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại*: cháu Hà Trung H, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2006; nơi thường trú: thôn 3, xã Quảng La, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: ông Hà Văn H, sinh năm 1982 và bà Trần Thị Thu Hương, sinh năm 1987; cùng nơi thường trú: thôn 3, xã Quảng La,

thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (là bố, mẹ đẻ của bị hại); vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984 (vợ bị cáo); nơi thường trú: phố Lý Thường Kiệt, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

- *Những người làm chứng:*

1) Chị Lục Thị L, sinh năm 1982; trú tại: thôn 2, xã Quảng La, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

2) Anh Tăng Đức T, sinh năm 1976; nơi thường trú: tổ 1, khu Bí Thượng, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: tổ 14, khu 4, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

3) Anh Nguyễn Hoàng D, sinh năm 1991; nơi thường trú: tổ 18, khu 2, phường Hà Khẩu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt;

4) Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; nơi thường trú: thôn 2, xã Quảng La, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/4/2023, Vũ Văn H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ôtô biển kiểm soát (BKS) 14C-332.50 đi trên Quốc lộ 279, hướng xã Dân Chủ về xã Tân Dân, thành phố Hạ Long. Khoảng 06 giờ 53 phút cùng ngày, khi đến Km44+100, Quốc lộ 279, đoạn thuộc thôn 2, xã Quảng La, thành phố Hạ Long, là đoạn đường hai chiều, có vạch sơn đứt nét màu vàng. H điều khiển xe ôtô lấn sang làn đường ngược chiều, dẫn đến đâm vào xe mô tô BKS 14Y1-333.30 do cháu Hà Trung H điều khiển đi hướng ngược chiều. Hậu quả: Cháu H bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường thể hiện: Tai nạn xảy ra tại Km44+100, Quốc lộ 279, đoạn thuộc thôn 2, xã Quảng La, thành phố Hạ Long. Là đường hai chiều, mặt đường bê tông nhựa, giữa đường có vạch sơn nét đứt màu vàng, chia thành hai chiều đường riêng biệt. Mỗi làn đường rộng 2,7m, đường thẳng, phẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Phía bên tay phải hướng Tân Dân đi xã Dân Chủ là lề đường đất rộng 03m. Tiếp đến là rãnh thoát nước rộng 01m. Phía trong rãnh thoát nước là hàng tường rào được xây bằng gạch cao 1,1m của nhà chị Lục Thị Long. Cột mốc Km44+100, quốc lộ 279, mép đường bên phải theo hướng Dân Chủ đi Tân Dân làm mốc chuẩn. Các số đo được đo từ các vị trí đến mép đường bên phải theo chiều hướng từ Tân Dân đi Dân Chủ. Trên mặt đường có xe ôtô BKS 14C-332.50 kí hiệu (1), đầu xe hướng đi Tân Dân, đuôi xe hướng đi Dân Chủ. Xe dừng tại làn đường hướng Dân Chủ đi Tân Dân. Đo lần lượt từ trục bánh trước và trục bánh sau bên trái của (1) đến mép đường là 3,75m và 3,5m. Từ trục bánh sau bên trái của (1)

đo về hướng Dân Chủ 29m là vết hằn lốp, cày đất, đổ cây cỏ chiều dài 10m, chỗ rộng nhất 01m, kí hiệu (2). (2) có chiều hướng về Dân Chủ, chếch từ trái sang phải, vị trí tại lề đường bên phải theo hướng Tân Dân về Dân Chủ. Đo đầu (2) ra mép đường là 0,35m, điểm cuối (2) trùng với xe môtô BKS 14Y1-333.30. Xe môtô kí hiệu (3), có chiều hướng đầu quay xuống rãnh thoát nước, đuôi (3) tỳ sát vào tường rào nhà chị Lục Thị Long. Đo lần lượt từ trục bánh lốp trước và trục bánh lốp sau của (3) ra mép đường là 3,6m và 3,8m. Thu giữ dữ liệu camera nhà anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1982, trú tại: thôn 2, xã Quảng La, thành phố Hạ Long.

Khám xe môtô BKS 14Y1-333.30 xác định: Ốp nhựa phía sau đầu xe và cụm đồng hồ công tơ mét bị vỡ hỏng. Nắm tay cầm ghi đông bên phải và chân gương phía sau liền kề bị xô lệch từ trong ra ngoài so với vị trí ban đầu 08cm, đầu ngoài nắm tay cầm bám dính nhiều bùn đất. Mặt ngoài cánh yếm bên trái có vết tỳ xước nhựa trên diện (20,2x06)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 59cm. Cần số phía trước bị cong gập hướng từ trước về sau. Gía để chân trước bên trái bị cong gập hướng từ trước về sau. Mặt trước đầu ngoài nắm tay cầm bên trái ghi đông bị mài xước rách cao su, kích thước (2,3x2,5)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 97cm. toàn bộ xe dính bùn đất, cỏ. Tay nắm ghi đông bên phải rời khỏi vị trí ban đầu theo hướng từ trong ra ngoài.

Khám xe ôtô BKS 14C-332.50 xác định: Tai xe bên trái bị tỳ xước, bẹp lõm kim loại, hướng từ trước về sau, trên diện (66x20)cm, điểm thấp nhất cách đất 92cm. Ốp nhựa có gắn đèn xi nhan phía sau tai xe bên trái bị bật rời khỏi vị trí. Gương chiếu hậu bên trái bị cong gập hướng từ trước về sau, ốp nhựa chân gương, mặt kính, ốp nhựa phía sau bị bật rời khỏi vị trí. Từ phần phía sau tai xe bên trái đến phần phía trước hông xe bên trái có vết tỳ xước kim loại kích thước (238x27)cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 95cm. Má bên trái lốp bánh trước có vết tỳ xước cao su trên diện (16x20)cm hướng từ tâm ra ngoài, điểm gần nhất sát mặt lăn. Mặt ngoài lazăng bánh trước bên trái có vết tỳ xước kim loại hướng từ tâm ra ngoài mặt lăn.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, và test nhanh ma túy đối với Vũ Văn H ngày 11/4/2023: Trong hơi thở của H không có nồng độ cồn, âm tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 549, ngày 02/8/2023 của Trung tâm pháp y-Sở y tế Quảng Ninh kết luận: Cháu Hà Trung H bị thương tích tổn hại 62% sức khỏe.

Tại Bản kết luận giám định số 986 ngày 13/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nội dung hình ảnh của tệp video có tên: "EPNF5800.MP4", thời lượng 01 phút 11 giây, có trong 01 USB, trên thân vỏ có chữ "Kingston DTSE9 8GB" và tệp video có tên: "XVR_chl_main_20230411070000_20230411070516.mp4"; thời lượng 04 phút 55 giây có trong 01 đĩa DVD, trên thân có dòng chữ "maxell DVD-R 120min. VIDEO/4.7GB DATA" cần giám định không bị cắt ghép, chỉnh sửa. Tại thời điểm 06 giờ 53 phút 58 giây (theo thời gian hiển thị trên video) xe ôtô bán tải xuất hiện trong video

di chuyển lấn sang phần đường dành cho các phương tiện di chuyển ngược chiều so với hướng di chuyển của xe.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 104 ngày 16/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long: Giá trị thiệt hại của xe môtô BKS 14Y1-333.30 tại thời điểm định giá tháng 4 năm 2023 là 3.092.000 đồng. Giá trị thiệt hại của xe ôtô BKS 14C-332.50 tại thời điểm định giá tháng 4 năm 2023 là 10.022.000 đồng.

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo còn khai: trước khi xảy ra va chạm với xe môtô do cháu H điều khiển, bị cáo thấy đi phía trước cùng chiều với xe của bị cáo có 01 xe môtô đang di chuyển cách xe của bị cáo khoảng 06m, do bị cáo điều khiển xe ôtô tránh xe này nên đi lấn sang làn đường ngược chiều và cũng do cháu H điều khiển xe mô tô đi với tốc độ quá nhanh làm bị cáo không tránh được, dẫn đến va chạm giữa xe của bị cáo và xe cháu H, phần góc trước bên trái của xe ôtô đâm vào phía bên trái xe môtô do cháu H điều khiển đi ở làn đường ngược chiều gây nên tai nạn.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra, gia đình bị cáo Vũ Văn H đã thỏa thuận bồi thường cho cháu H số tiền 190.000.000 đồng (một trăm chín mươi triệu đồng). Cháu H và bố mẹ cháu H không có yêu cầu gì khác và đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại xe môtô BKS 14Y1-333.30 cho anh Hà Văn Huấn, trả lại xe ôtô BKS 14C-332.50 cho chị Nguyễn Thị Thu H là chủ sở hữu hợp pháp.

Quá trình điều tra, bị hại là cháu Hà Trung H khai: bản thân không có giấy phép lái xe, đã tự lấy và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Y1-333.30 của gia đình tham gia giao thông và xảy ra tai nạn như nội dung Cáo trạng nêu trên. Những người đại diện hợp pháp của bị hại – bố, mẹ của cháu H khai: cháu H chưa đủ 18 tuổi, nhưng tự lấy xe mô tô của gia đình đi học. Bản thân ông, bà không giao xe cho cháu H sử dụng. Gia đình đã nhận được tiền bồi thường của gia đình bị cáo và đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Nguyễn Thị Thu H (vợ bị cáo) khai: xe ô tô do bị cáo (chồng chị) điều khiển là xe đăng ký sở hữu của chị. Sau khi xảy ra tai nạn, vợ chồng chị đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Chị không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả tiền bồi thường cho mình. Chị đã nhận lại được xe và không có ý kiến gì khác.

Giai đoạn điều tra, những người làm chứng nêu trên đều có lời khai về nội dung sự việc mà mình được chứng kiến cơ bản như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 199/CT-VKS-HL ngày 29 tháng 9 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt bị hại và những người đại hiện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa: giai đoạn điều tra họ đã có lời khai về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án và việc bồi thường thiệt hại cũng đã thực hiện xong, không có ai có ý kiến gì và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là vẫn đảm bảo thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung truy tố:

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng về thời gian, địa điểm, công cụ thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với hình ảnh các đoạn video do camera của nhà dân cạnh hiện trường ghi lại nội dung sự việc vào khoảng thời gian xảy ra tai nạn, phù hợp với sơ đồ, bản ảnh, biên bản khám nghiệm hiện trường, dấu vết va chạm giữa hai phương tiện sau tai nạn theo biên bản kiểm tra các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, cùng những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 53 phút ngày 11/4/2023, tại Km44+100, Quốc lộ 279, thuộc thôn 2, xã Quảng La, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Vũ Văn H điều khiển xe ôtô biển kiểm soát 14C-332.50 đi hướng xã Dân Chủ về xã Tân Dân, thành phố Hạ Long. Do bị cáo điều khiển xe ôtô đi không đúng làn đường quy định, không giữ khoảng cách an toàn hoặc giảm tốc độ khi thấy xe mô tô đi cùng chiều, vượt và tránh xe mô tô này nên đi lấn sang làn đường xe ngược chiều, dẫn đến đâm vào xe môtô BKS 14Y1-333.30 do cháu Hà Trung H điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm cháu H bị thương tích, tổn hại 62% sức khỏe, xe môtô BKS 14Y1-333.30 bị hư hỏng, thiệt hại trị giá 3.092.000 đồng (ba triệu không trăm chín mươi hai nghìn đồng).

[2.2] Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung các năm 2018 và 2019) quy định:

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

"...

2. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;"...

Điều 14. Vượt xe

"...

5. Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây:...

đ) Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt;"...

Điều 60. Tuổi, sức khỏe của người lái xe

"1. Độ tuổi của người lái xe quy định như sau:

...

b) Người đủ 18 tuổi trở lên được lái xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh có dung tích xi-lanh từ 50 cm^3 trở lên và các loại xe có kết cấu tương tự; ..."

Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ quy định:

Điều 4. Nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiển phương tiện trên đường bộ

"1. Khi tham gia giao thông trên đường bộ, người điều khiển phương tiện phải nghiêm chỉnh chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu giữa hai xe (thuộc chủng loại xe cơ giới, xe máy chuyên dùng) được ghi trên biển báo hiệu đường bộ.

2. Tại những đoạn đường không bố trí biển báo hạn chế tốc độ, không bố trí biển báo khoảng cách an toàn tối thiểu giữa hai xe, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải thực hiện theo các quy định tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9 và Điều 11 của Thông tư này.

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông".

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:…

5. Qua khu vực… đông dân cư…".

Điều 11. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường

"1. Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình;…

2. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường

Khi điều khiển xe chạy với tốc độ dưới 60 km/h, người lái xe phải chủ động giữ khoảng cách an toàn phù hợp với xe chạy liền trước xe của mình; khoảng cách này tùy thuộc vào mật độ phương tiện, tình hình giao thông thực tế để đảm bảo an toàn giao thông"…

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

" 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;"

[2.3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý về hành vi, nhưng vô ý về hậu quả (cố ý gián tiếp), gây ra hậu quả nghiêm trọng.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo là có cơ sở pháp luật.

[2.4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây tổn hại về sức khỏe và tài sản của người khác, làm bất an cho người dân khi tham gia giao thông đường bộ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh.

[2.5] Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong vụ án này, bị hại cũng có phần lỗi khi không đủ tuổi điều khiển xe mô tô theo quy định, không có giấy phép lái xe, đã điều khiển xe mô tô có dung tích xi-lanh 110 cm^3 ra đường tham gia giao thông đường bộ, mặc dù chỉ là vi phạm hành chính, không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn, nhưng nếu bị hại chấp hành đúng pháp luật, không điều khiển xe mô tô ra đường tham gia giao thông đường bộ thì không dẫn đến hậu quả nêu trên, nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Đối với hình phạt chính: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã kịp thời đưa nạn nhân đi cấp cứu, đã bồi thường, khắc phục hậu quả gây ra, phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục với một thời gian thử thách phù hợp, cho bị cáo có cơ hội làm việc, cải tạo, giáo dục, sữa chữa lỗi lầm, điều đó cũng đáp ứng được mục đích của hình phạt. Trường hợp bị cáo vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong thời gian thử thách, thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

[3.1] Đối với hình phạt bổ sung: Do bị cáo là lao động chính trong gia đình, xét tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội xảy ra không thực sự đặc biệt nghiêm trọng (chỉ gây thương tích cho bị hại). Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về bồi thường thiệt hại: Giai đoạn điều tra, các bên đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại. Đây là quan hệ dân sự, các bên tự nguyện cam kết, thỏa thuận và thực hiện không trái pháp luật, đạo đức xã hội, đồng thời không có yêu cầu hay đề nghị gì thêm, nên Hội đồng xét xử không giải quyết. Trường hợp các bên có tranh chấp thì có quyền khởi kiện bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

[5] Đối với những người chủ sở hữu phương tiện không có lỗi dẫn đến tai nạn xảy ra nên không đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106, các khoản 1 và 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các khoản 1 và 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử phạt bị cáo Vũ Văn H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30 tháng 10 năm 2023), về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã Tứ Cường, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trả lại cho bị cáo Vũ Văn H Giấy phép lái xe số 220122004056 do Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Ninh cấp cho bị cáo ngày 14/01/2020, hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người Đ DHP của bị hại;
bị hại; người CQLNVLQ;
- VKSND TP. Hạ Long;
- VKSND T. Quảng Ninh;
- CQĐT Công an TP. Hạ Long;
- CQ THAHS Công an TP. Hạ Long;
- Chi cục THADS TP. Hạ Long;
- TAND T. Quảng Ninh;
- Sở tư pháp T. Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ; Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lâm